

CÔNG TY TNHH TÍCH HỢP CÔNG NGHỆ VIỆT TOÀN CẦU
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH TÍCH HỢP CÔNG NGHỆ VIỆT TOÀN CẦU

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: VIET GLOBAL INTEGRATION TECHNOLOGY COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: VIET GIT

2. Mã số doanh nghiệp: 0109084262

3. Ngày thành lập: 10/02/2020

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Thôn 4, Xã Lại Yên, Huyện Hoài Đức, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh	8299
2.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
3.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652(Chính)
4.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
5.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng; - Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện); - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy dệt, may, da giày; - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi); - Bán buôn máy móc, thiết bị y tế; - Bán buôn người máy thuộc dây chuyền sản xuất tự động; - Bán buôn máy móc, thiết bị sử dụng cho sản xuất công nghiệp, thương mại, hàng hải; - Bán buôn thiết bị và dụng cụ đo lường; - Kinh doanh phương tiện, thiết bị, vật tư phòng cháy và chữa cháy - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác chưa được phân vào đâu.	4659

6.	Bán buôn tổng hợp	4690
7.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
8.	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh	4742
9.	Hoạt động sản xuất phim điện ảnh, phim video và chương trình truyền hình Chi tiết: - Hoạt động sản xuất chương trình truyền hình (Trừ Hoạt động liên kết sản xuất chương trình đối với các chương trình phát thanh, truyền hình thời sự - chính trị)	5911
10.	Hoạt động viễn thông khác Chi tiết: - Dịch vụ viễn thông giá trị gia tăng - Dịch vụ viễn thông cơ bản - Đại lý dịch vụ viễn thông	6190
11.	Lập trình máy vi tính	6201
12.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202
13.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính Chi tiết: - Khắc phục các sự cố máy vi tính và cài đặt phần mềm.	6209
14.	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan	6311
15.	Cổng thông tin (Trừ Hoạt động Báo chí)	6312
16.	Dịch vụ thông tin khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Các dịch vụ thông tin qua điện thoại; - Các dịch vụ tìm kiếm thông tin thông qua hợp đồng hay trên cơ sở phí	6399
17.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học tự nhiên	7211
18.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học kỹ thuật và công nghệ	7212
19.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học y, dược	7213
20.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học nông nghiệp	7214
21.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học xã hội	7221
22.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học nhân văn	7222
23.	Quảng cáo	7310
24.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận	7320

25.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Hoạt động phiên dịch; - Hoạt động môi giới thương mại; - Tư vấn về nông học; - Tư vấn về môi trường; - Tư vấn về công nghệ. - Dịch vụ chuyển giao công nghệ - Dịch vụ thương mại điện tử - Dịch vụ công nghệ thông tin.	7490
26.	Sản xuất linh kiện điện tử	2610
27.	Sản xuất máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính	2620
28.	Sản xuất thiết bị truyền thông	2630
29.	Sản xuất sản phẩm điện tử dân dụng	2640
30.	Sản xuất thiết bị đo lường, kiểm tra, định hướng và điều khiển	2651
31.	Sản xuất thiết bị bức xạ, thiết bị điện tử trong y học, điện liệu pháp	2660
32.	Sản xuất thiết bị và dụng cụ quang học	2670
33.	Sản xuất mô tơ, máy phát, biến thể điện, thiết bị phân phối và điều khiển điện	2710
34.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: - Đại lý bán hàng hóa - Môi giới mua bán hàng hóa	4610

6. Vốn điều lệ: 1.000.000.000 VNĐ

7. Danh sách thành viên góp vốn:

STT	Tên thành viên	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Giá trị vốn góp (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số CMND (hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác) đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
1	NGUYỄN ĐÌNH HUY	Thôn 4, Xã Lại Yên, Huyện Hoài Đức, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	400.000.000	40,000	111490652	
2	NGUYỄN HUY TÙNG	Tổ dân phố 1, Phường Đồng Mai, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	100.000.000	10,000	001086023308	

3	NGUYỄN VĂN HÀ	Tổ 4, Phường Yên Nghĩa, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	200.000.000	20,000	C1030632	
4	BÙI ĐỨC KHÁNH	Số 8, ngõ 2, tổ dân cư số 6, khu Tiên Trượng, Thị trấn Xuân Mai, Huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	300.000.000	30,000	112147427	

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN ĐÌNH HUY

Giới tính: *Nam*

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: *23/10/1978*

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: *111490652*

Ngày cấp: *05/03/2012*

Nơi cấp: *Công an thành phố Hà Nội*

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Thôn 4, Xã Lại Yên, Huyện Hoài Đức, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Thôn 4, Xã Lại Yên, Huyện Hoài Đức, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội